TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **551**/2020/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 25 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số **506**/2020/TLST-HNGĐ ngày 15/9/2020 về việc: ***Tranh chấp ly hôn*** giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị Thu H** - sinh năm 1986

Bị đơn Anh **Nguyễn Ngọc Q** - sinh năm 1982

Cùng trú tại: phố Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số **326**/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/9/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thu H và anh Nguyễn Ngọc Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con: Xác định chị H và anh Q có 02 con chung là **Nguyễn Quang L** - sinh ngày 05/7/2008 (Nam) và **Nguyễn Minh H** – sinh ngày 28/01/2013 (Nam).

Sau khi ly hôn, chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Q cho đến khi các con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Q có quyền gặp gỡ và chăm sóc các con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*), được đối trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số **0017033** ngày 15/9/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Nay chị H được hoàn lại số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường Đức Giang, quận Long Biên, TP Hà Nội (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu VP./.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Ngọc